

Bản án số: 71/2021/HS-ST
Ngày: 09-7-2021

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH NAM ĐỊNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Nguyễn Đức Cảnh

Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Đỗ Đức Nguyên
2. Ông Trần Văn Khiêm

- Thư ký phiên toà: Bà Nguyễn Thị Thảo - Thư ký Toà án nhân dân tỉnh Nam Định.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Nam Định tham gia phiên toà:
Bà Nguyễn Thị Nga - Kiểm sát viên

Ngày 09 tháng 7 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Nam Định xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 81/2021/TLST-HS ngày 04 tháng 6 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 78/2021/QĐXXST- HS ngày 25 tháng 6 năm 2021 đối với bị cáo:

Họ và tên: Trần Thanh Nh, sinh năm 1997; Nơi ĐKKHKT và chỗ ở hiện nay: Ấp Th, xã Th, huyện Đ, tỉnh Bình Phước; Quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; nghề nghiệp: Tự do; học vấn: 5/12; con ông Trần Văn V, sinh năm 1971; con bà Nguyễn Thị Nh, sinh năm 1972; gia đình có 03 chị em, bị cáo là con thứ hai; chưa có vợ; tiền án; tiền sự: Không; nhân thân: Ngày 25/9/2014, Công an thị xã Đồng Xoài, tỉnh Bình Phước ra Quyết định xử phạt hành chính về hành vi xâm hại sức khỏe của người khác. Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 23/4/2021 đến nay. Hiện đang tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Nam Định.
“Có mặt”

- Người làm chứng

+ Anh Nguyễn Văn T “Vắng mặt”

+ Chị Vũ Thị Nh “Vắng mặt”

+ Anh Cao Văn Ph “Vắng mặt”

+ Chị Nguyễn Thị Th “Vắng mặt”

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng giữa tháng 3/2020, Trần Thanh Nh sử dụng tài khoản Facebook cá nhân “Không Lẽ Không Được (Ku Bảnh)” tham gia mạng xã hội và đọc được bài viết quảng cáo bán tiền giả của tài khoản Facebook “Tài Chính Chí Linh” do Cao Văn Ph quản lý, sử dụng và tài khoản Facebook “Song Long Tài Chính” do Nguyễn Văn T, Vũ Thị Nh quản lý, sử dụng. Do thiếu tiền chi tiêu cá nhân nên Nh nảy sinh ý định mua tiền giả. Nh sử dụng ứng dụng Messenger của tài khoản facebook cá nhân “Không Lẽ Không Được (Ku Bảnh)” nhắn tin với tài khoản Facebook “Tài Chính Chí Linh” và tài khoản Facebook “Song Long Tài Chính” đặt mua tiền giả. Các đối tượng thống nhất hình thức giao dịch là tiền giả được mua bán theo tỉ lệ 1:6 (nghĩa là 1.000.000 đồng tiền thật mua được 6.000.000 đồng tiền giả) và tiền giả được Ph, T, Nh giấu trong hộp bưu kiện, gửi đến địa chỉ của Nh thông qua dịch vụ giao hàng, thu hộ tiền (SHIP COD) của bưu điện. T, Ph tự thiết kế hộp bưu kiện bằng chất liệu bìa carton chia làm 02 ngăn, ngăn lớn để mực xăm với mục đích ngụy trang tránh sự phát hiện của nhân viên bưu điện khi kiểm tra, ngăn nhỏ để cất giấu tiền giả. Ph, T, Nh gửi video có nội dung hướng dẫn chỗ cất giấu tiền giả trong hộp bưu kiện cho Nh xem. Cả 03 lần mua tiền giả Nh đều cung cấp thông tin nhận tiền giả là: Nhân, Suối Đồng Tiền, Tân Đồng, Đồng Xoài, Bình Phước, số điện thoại 0971.053.239. Cụ thể:

- Lần thứ 1: Nh đặt mua 1.000.000 đồng tiền thật lấy 6.000.000 đồng tiền giả của Cao Văn Ph. Ngày 29/03/2020, Nh hẹn bưu tá Nguyễn Trang Tùng L tại cây xăng Minh Tâm, ngã 4 Hùng Vương, thành phố Đồng Xoài, tỉnh Bình Phước để nhận bưu kiện chứa tiền giả có mã vận đơn EC427454765VN do Ph gửi và thanh toán 1.046.000 đồng (gồm 1.000.000 đồng là tiền mua tiền giả, 46.000 đồng là phí vận chuyển). Mở bưu kiện, Nh thấy bên trong có 01 lọ chứa chất lỏng và 6.000.000 đồng tiền giả, loại mệnh giá 500.000 đồng.

- Lần thứ 2: Sau khi nhận được tiền giả lần thứ nhất, Nh có nhắn tin cho Cao Văn Ph phản ánh về chất lượng tiền giả xấu thì được Ph giới thiệu về loại tiền giả chất lượng cao hơn, tỉ lệ mua bán là 1:4 (1.000.000 đồng tiền thật mua được 4.000.000 đồng tiền giả). Nh tiếp tục đặt mua 4.000.000 đồng tiền giả chất lượng cao với giá 1.000.000 đồng tiền thật. Sau khi được bưu tá gọi điện báo nhận hàng, trưa ngày 14/04/2020, Nh ra bưu điện tỉnh Bình Phước nhận được bưu kiện chứa tiền giả có mã vận đơn EG424102835VN do Ph gửi và thanh toán 1.046.000 đồng (gồm 1.000.000 đồng là tiền mua tiền giả, 46.000 đồng là phí vận chuyển). Mở bưu kiện trên Nh thấy có 01 lọ chứa chất lỏng và 4.000.000 đồng tiền giả, loại mệnh giá 500.000 đồng.

- Lần thứ 3: Nh đã đặt mua 6.000.000 đồng tiền giả với giá 1.000.000 đồng tiền thật của T và Nh. Sau khi được bưu tá gọi điện báo nhận hàng, trưa ngày 14/04/2020, Nh ra bưu điện tỉnh Bình Phước nhận được bưu kiện chứa tiền giả có mã vận đơn EG424102950VN do T và Nh gửi và thanh toán số tiền 1.046.000 đồng (gồm 1.000.000 đồng là tiền mua tiền giả, 46.000 đồng là phí vận chuyển). Mở bưu kiện trên Nh thấy có 01 lọ chứa chất lỏng và 6.000.000 đồng tiền giả, loại mệnh giá 500.000 đồng.

Sau ba lần mua, Nh đã nhận được tổng cộng 16.000.000 đồng tiền giả gồm 32 tờ tiền giả mệnh giá 500.000 đồng. Nh cất giấu tiền giả trong ví của mình để tìm thời cơ sử dụng mua hàng hóa. Do Nh hành nghề lái xe tải đường dài nên tranh thủ các buổi tối Nh đã sử dụng 9.500.000 đồng tiền giả để mua nước, thuốc lá, thẻ điện thoại ở nhiều quán tạp hóa ven đường quốc lộ tại nhiều tỉnh, thành phố như Vũng Tàu, thành phố Hồ Chí Minh, Bình Dương... Nh không nhớ được các địa điểm đã sử dụng tiền giả để mua hàng hóa, chỉ nhớ đã mua tại quán tạp hóa Bé Anh, thuộc phường Tân Phú, thành phố Đồng Xoài do chị Nguyễn Thị Th, sinh 1985 là chủ quán. Số tiền giả còn lại 6.500.000 đồng bị hỏng nên Nh đã vứt bỏ.

Tại Cơ quan điều tra, bị cáo Trần Thanh Nh đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như đã nêu trên.

Bản cáo trạng số 53/CT-VKS-P1 ngày 31-5- 2021 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Nam Định truy tố Trần Thanh Nh về tội “Tàng trữ, lưu hành tiền giả” theo quy định tại khoản 2 Điều 207 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 (Sau đây viết tắt là BLHS).

Tại phiên tòa: Bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như nội dung cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Nam Định đã truy tố. Bị cáo bị đưa ra xét xử là đúng người, đúng tội, không oan. Tuy nhiên, bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử (HĐXX) xem xét giảm nhẹ hình phạt để bị cáo sớm được trở về đoàn tụ cùng gia đình và xã hội.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Nam Định luận tội: Giữ nguyên nội dung cáo trạng và quyết định đã truy tố. Sau khi xem xét đánh giá tính chất mức độ hành vi phạm tội, nhân thân bị cáo, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 2 Điều 207; điểm s, b khoản 1, khoản 2 Điều 51, điểm g khoản 1 Điều 52 BLHS, xử phạt bị cáo Trần Thanh Nh từ 7 năm đến 7 năm 6 tháng tù về tội “Tàng trữ, lưu hành tiền giả ” và miễn hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an tỉnh Nam Định, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Nam Định, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự (Sau đây viết tắt là BLTTHS). Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó có căn cứ xác định các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện trong vụ án đều hợp pháp.

[2] Lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra; lời khai của người làm chứng và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án đã có đủ căn cứ kết luận: Tháng 3 và tháng 4 năm 2020, Trần Thanh Nh sử dụng tài khoản Facebook cá nhân “Không Lẽ Không Được (Ku Bảnh)” để giao dịch thực hiện hành vi 03 lần mua bán tiền giả của Cao Văn Ph, Nguyễn Văn T, Vũ Thị Nh được tổng số 16.000.000 đồng tiền giả loại mệnh giá 500.000 đồng với giá 3.000.000 đồng tiền thật. Nh đã sử dụng 9.500.000 đồng tiền giả đi mua hàng hóa ở nhiều tỉnh khác nhau; số tiền còn lại (6.500.000 đồng) Nh đã vứt bỏ. Như vậy, hành vi của bị cáo cấu thành tội “Tàng trữ, lưu hành tiền giả” tội danh và hình phạt được quy định tại khoản 2 Điều 207 BLHS. Nên, quan điểm truy tố và luận tội của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Nam Định là có căn cứ.

[3] Xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội, nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo thấy rằng: Hành vi phạm tội của bị cáo là nghiêm trọng, gây nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến hoạt động quản lý tài chính, tiền tệ của Nhà nước, gây tác hại lớn đến việc lưu thông tiền tệ trong thị trường, gây bất ổn cho nền kinh tế và gây mất trật tự trị an xã hội. Bị cáo có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức rõ hành vi của mình là vi phạm pháp luật nhưng vì hám lợi nên đã cố ý phạm tội với số tiền giả là 16.000.000 đồng. Do vậy, HĐXX cần áp dụng hình phạt tù có thời hạn, cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian nhằm mục đích trừng trị, cải tạo, giáo dục đối với bị cáo và phòng ngừa tội phạm. Bị cáo đã đặt mua 03 lần tiền giả và nhiều lần sử dụng tiền giả mua hàng hóa thành công nên phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự “Phạm tội 02 lần trở lên” theo quy định tại điểm g khoản 1 Điều 52 BLHS. Về tình tiết giảm nhẹ: Bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, bị cáo đã tự nguyện nộp lại số tiền chiếm hưởng do hành vi bị cáo đã gây ra là 9.500.000 đồng để khắc phục hậu quả, ngoài ra gia đình bị cáo có đơn trình bày hoàn cảnh gia đình khó khăn và được chính quyền địa phương

xác nhận nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s, b khoản 1, khoản 2 Điều 51 BLHS. Bị cáo có 02 tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và có 01 tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, có nhân thân xấu, ngày 25/9/2014 bị Công an thị xã Đồng Xoài, tỉnh Bình Phước ra Quyết định xử phạt hành chính về hành vi xâm hại sức khỏe người khác. Do vậy, cần áp dụng hình phạt tù có thời hạn xử bị cáo ở mức cao như đề nghị của Đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa để cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian mới tương xứng với tính chất mức độ hành vi phạm tội của bị cáo và đáp ứng được công cuộc đấu tranh phòng chống loại tội phạm tương tự.

[4] Hình phạt bổ sung: Bị cáo có hoàn cảnh khó khăn nên miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo.

[5] Đối với Cao Văn Ph , Nguyễn Văn T và Vũ Thị Nhl à người bán tiền giả cho Trần Thanh Nh, ngày 15/4/2021 đã bị TAND tỉnh Nam Định xét xử sơ thẩm trong vụ án “Làm, tàng trữ, lưu hành tiền giả”. Do vậy, không xem xét xử lý trách nhiệm hình sự của đối tượng trong vụ án này. Đối với chị Nguyễn Thị Th, sinh năm 1985 là chủ tiệm tạp hóa Bé Anh thuộc phường Tân Phú, thành phố Đồng Xoài khai nhận không biết Trần Thanh Nh và cũng không phát hiện ai là người có tiền giả mua hàng hóa tại tiệm tạp hóa của mình, không có yêu cầu bồi thường thiệt hại do vậy CQĐT không xem xét việc bồi thường thiệt hại cho chị Thúy trong vụ án này là phù hợp.

[6] Xử lý vật chứng: Đối với chiếc điện thoại di động của Trần Thanh Nh, nhãn hiệu SAMSUNG A20 vỏ màu xanh, màn hình cảm ứng, đã qua sử dụng, có số IMEI: 355039102992921 và số IMEI2: 355040102992929 được xác định là công cụ, phương tiện phạm tội nên cần tịch thu hóa giá sung quỹ Nhà nước.

- Tịch thu của bị cáo số tiền 9.500.000 đồng là số tiền bị cáo sử dụng tiền giả để đi mua hàng hóa.

[7] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ khoản 2 Điều 207; điểm s, b khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm g khoản 2 Điều 52 BLHS. Tuyên bố bị cáo Trần Thanh Nh phạm tội “Tàng trữ, lưu hành tiền giả”;

Xử phạt Trần Thanh Nh: 07 năm 6 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 23/4/2021. Miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo.

2. Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 46, 47 BLHS; Điều 106 BLTTHS. Tịch thu hóa giá sung quỹ Nhà nước 01 (một) điện thoại di động cũ đã qua sử dụng, nhãn hiệu SAMSUNG GALAXY A20 vỏ màu xanh, có số IMEI: 355039102992921 và số IMEI2: 355040102992929, không kiểm tra chất lượng máy bên trong đã niêm phong và có chữ ký của điều tra viên.

Tịch thu của bị cáo Trần Thanh Nh số tiền 9.500.000 đồng (Chín triệu năm trăm nghìn đồng) của bị cáo để sung quỹ Nhà nước.

(Vật chứng đang được quản lý tại kho vật chứng của Cục thi hành án tỉnh Nam Định có đặc điểm như biên bản giao nhận vật chứng số 54/21 ngày 03/6/2021 và Ủy nhiệm chi số 03 ngày 09/6/2021 giữa Công an tỉnh Nam Định và Cục thi hành án tỉnh Nam Định);

3. Về án phí: Căn cứ vào khoản 2 Điều 136 BLTTHS; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, buộc bị cáo Trần Thanh Nh phải nộp 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Trong trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì bị cáo có quyền tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án. Thời hạn thi hành án thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- TAND+VKSND cấp cao tại Hà Nội;
- Công an tỉnh Nam Định;
- VKSND tỉnh Nam Định;
- Cục THADS tỉnh Nam Định;
- Lưu HS, VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(đã ký)

Nguyễn Đức Cảnh